

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 04/2017/HSPT

Ngày: 04 - 01 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đức.

Các thẩm phán: Ông Trần Duy Tuấn và bà Trần Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Dự - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy – kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 413/2017/HSPT ngày 27/11/2017 đối với bị cáo Đinh Thanh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 239/2017/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Đinh Thanh T (tên gọi khác: T trực), sinh năm 1983 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKKHKT: Phường TT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Cư trú tại: Phường ET, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 01/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đinh Xuân H và bà Lê Thị Phương L; bị cáo có vợ là Hoàng Thị Mai H1 và có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: 02 tiền án, ngày 01/6/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 190/2009/HSST. Ngày 11/01/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 20/2012/HSST, ngày 20/3/2014 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Ngày 02/8/2004 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 06 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo bản án số 145/2004/HSST.

Ngày 12/9/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 205/2005/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2017 đến nay, hiện đang giam (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Thanh T là đối tượng nghiện chất ma túy từ tháng 7/2016 và đang có tiền án tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích. Khoảng tháng 6/2017, T được một người đàn ông tên P (chưa rõ lai lịch) cho 01 bịch nylon chứa chất rắn dạng tinh thể, T mang về sử dụng như ma túy nhưng không được nên đem cất giấu trên kệ dưới lớp nệm trong lều phía sau nhà T. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21/6/2017, T điều khiển xe mô tô biển số 47H9-1679 đi đến cuối đường YN, phường ET, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk mua 01 bịch nylon chứa ma túy đá của P với số tiền 700.000 đồng. Sau đó T mang về nhà chia làm 05 bịch ma túy nhỏ, rồi cất giấu trên kệ dưới lớp nệm trong lều. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/6/2017, T lấy ra 02 bịch ma túy đá cất giấu trong người rồi đi đến trước số nhà 11/58 đường NTT, phường ET để sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 387/GĐMT-PC54 ngày 27/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Phòng bì M1: Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 02 gói nylon được gửi giám định có khối lượng 1,3197gam, chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Methamphetamine.

- Phòng bì M2: Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 03 gói nylon được gửi giám định có khối lượng 1,8908gam, chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Methamphetamine.

Bản án hình sự sơ thẩm số 239/2017/HSST ngày 24/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thanh T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 23/6/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/10/2017, bị cáo Đinh Thanh T kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đinh Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nêu.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đinh Thanh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 07 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo Đinh Thanh T là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, sau khi bị bắt cho đến phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đều thật thà khai báo, ăn năn hối cải, có trình độ học vấn thấp (1/12), có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ (sinh năm 2015), bị cáo tàng trữ khối lượng ma túy là chất Methamphetamine chỉ hơn 3gam. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Thanh T từ 06 năm đến 06 năm 03 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định việc Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử bị cáo Đinh Thanh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 07 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo Đinh Thanh T là có phần nghiêm khắc với lý do như Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá, phân tích nói trên. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm

2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Thanh T (tên gọi khác: T Trọc)– Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thanh T 06 (sáu) năm, 03 (ba) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 23/6/2017.

2. Về án phí: Bị cáo Đinh Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thành phố Buôn Ma Thuột;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đức